

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 344/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án chống ngập úng khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Trên cơ sở Văn bản thẩm định số 4789/STC-HĐTĐGD ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về việc xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Chống ngập úng khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1179/TTr-STNMT ngày 09 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án chống ngập úng khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá

a) Mục đích định giá đất: Xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Chống ngập úng khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

b) Các thông tin về khu đất định giá:

Diện tích đất định giá: Với diện tích 162.556,6 m².

Mục đích sử dụng: Đất ở; đất nông nghiệp; đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ.

Ranh giới khu đất: Khu đất định giá được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất số 652/BĐĐC tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật địa chính- Nhà đất Đồng Nai thực hiện ngày 13/07/2017 và Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai kí kiểm tra ngày 14/07/2017.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất

Giá đất để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Chống ngập úng Khu vực Suối Cải, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

Stt	Loại đất	Đường (Xã)	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
1	Đất ở tại đô thị (ODT)	Đường Hồ Thị Hương (Đoạn từ đường Lê A đến đường Khổng Tử)	1	18.125.000
			1 (Đoạn từ đường Suối Tre - Bình Lộc đến đường Võ Duy Dương)	18.989.000
		Đường 21 tháng 4 (Quốc lộ 1A cũ)	1 (Đoạn từ đường Võ Duy Dương đến giáp Công ty cổ phần xây dựng số 2 Đồng Nai)	18.989.000
			2 - đường nhựa, đường bê tông (Đoạn từ đường Suối Tre - Bình Lộc đến đường Võ Duy Dương)	6.858.000
			2 - đường đá cấp phối, đường đất (Đoạn từ đường Suối Tre - Bình Lộc đến đường Võ Duy Dương)	5.486.000
			Đường Nguyễn	2 - đường nhựa, đường bê tông

Stt	Loại đất	Đường (Xã)	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
		Trung Trực	2 - đường đá cấp phối, đường đất	3.012.000
			3 - đường nhựa, đường bê tông	2.724.000
			3 - đường đá cấp phối, đường đất	2.179.200
		Đường Võ Duy Dương	2 - đường nhựa, đường bê tông	5.064.000
			2 - đường đá cấp phối, đường đất	4.051.000
		Đường Trần Nhân Tông	1	7.006.000
Đường Ngô Quyền (đoạn từ đường Bảo Vinh- Bảo Quang đến đường vào nghĩa địa Bảo Sơn) và Đường Bảo Vinh - Bảo Quang (đoạn qua phường Bảo Vinh)	1	6.481.000		
2	Đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm; cây hàng năm (trừ đất lúa tại phường Bảo Vinh); đất nuôi trồng thủy sản)	Phường Suối Tre	1 (Đường Võ Duy Dương và đường 21 tháng 4)	2.605.000
			1 (Đường Võ Văn Tần)	2.345.000
			2	1.639.000
			4	860.000
		Phường Bảo Vinh	1 (Đường Hồ Thị Hương)	2.860.000
			1 (Đường Nguyễn Trung Trực)	2.717.000
			1 (Đường Trần Nhân Tông, đường Ngô Quyền và đường Bảo Vinh - Bảo Quang)	2.605.000
			2	1.640.000
			3	1.054.000
			4	760.000
		Phường Xuân Trung	1 (Đường Hồ Thị Hương)	2.860.000
			1 (Đường Nguyễn Trung Trực)	2.717.000
			2	1.822.000
			3	1.673.000
			4	1.386.000
		Phường Xuân Bình	1 (Đường Võ Duy Dương và đường 21 tháng 4)	2.605.000
		Phường Xuân Thanh	1	2.717.000
			2	1.822.000



Stt	Loại đất	Đường (Xã)	Vị trí		Giá đất định giá (đ/m ²)
			3		1.673.000
			4		1.386.000
3	Đất nông nghiệp (đất trồng lúa)	Phường Bảo Vinh	1 (Đường Ngô Quyền và đường Bảo Vinh - Bảo Quang)		1.563.000
			2		984.000
			3		632.000
			4		456.000
4	Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, không phải là đất thương mại dịch vụ tại đô thị (70 năm)	Đường Trần Nhân Tông	1		4.204.000

3. Việc xác định cụ thể vị trí các thửa đất để tính tiền bồi thường thực hiện theo quy định tại Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Long Khánh tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Long Khánh, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng